

**ÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 3
MST: 0301453934**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 322 / BC-DVCI

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 6 năm 2017

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2016**

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng thành viên

Thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên và các cán bộ chủ chốt: Danh sách thành viên (thành viên độc lập, thành viên điều hành, thành viên chuyên trách, thành viên không chuyên trách, chức danh tại công ty khác do doanh nghiệp nắm giữ); nhân thân, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, công việc quản lý được giao (Kèm theo Biểu số 1)

2. Kiểm soát viên

- Ông Trần Văn Tăng : sinh năm 1958 - Kiểm soát viên Công ty – Cử nhân Kinh tế (đã thôi việc kể từ ngày 18/8/2016).

- Bà Trần Thị Thu Thảo: sinh năm 1980- Kiểm soát viên Công ty – Cử nhân Kế toán (được bổ nhiệm kể từ ngày 19/8/2016).

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích và tổng chi phí (nếu có) cho từng thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng.

BÁO CÁO

**TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG BÌNH QUÂN NĂM 2016
CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

Số TT	Họ và tên	Chuyên trách/ không chuyên trách	Tiền lương (triệu đồng)	Tiền thưởng (triệu đồng)	Thu nhập (triệu đồng)	Ghi chú
1	Trần Phước Dũng	Chủ tịch HĐTV	29,091	2,689	31,780	
2	Vũ Thị Tường Vy	TV HĐTV - Giám đốc	28,287	2,689	30,976	
3	Dương Văn Hai	TVHĐTV- Phó Giám đốc	24,855	2,151	27,006	
4	Nguyễn Đắc Vinh	Phó Giám đốc	24,450	2,061	26,511	
5	Nguyễn Trường Phi	Phó Giám đốc	24,450	2,061	26,511	

6	Nguyễn Thị Minh Phượng	Kế toán trưởng	23,247	2,061	25,308	
7	Trần Văn Tăng	Kiểm soát viên	24,830	2,061	26,891	7.6 tháng
8	Trần Thị Thu Thảo	Kiểm soát viên	24,830	2,061	26,891	4.4 tháng
	Cộng năm 2016 (triệu đồng)		2.150.515	189.315	2.339.830	

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý
- Liệt kê các nguyên tắc về đạo đức của doanh nghiệp (nếu có).
 - Liệt kê các chính sách khác của doanh nghiệp để bảo đảm đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý (nếu có).

5. Về quản lý rủi ro: Lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

BIỂU SỐ 2

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
	Không		

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên:

Hoạt động của Hội đồng thành viên và đánh giá hoạt động của Hội đồng thành viên (Các quyết định, nghị quyết lớn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong kỳ như các Quyết định, Nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, mua sắm tài sản, ... Nêu số văn bản và tóm tắt nội dung văn bản).

BIỂU SỐ 3

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY

(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Trần Phước Dũng	Chủ tịch HĐQT	26	0		100%
2	Vũ Thị Tường Vy	Thành viên	26	0		100%

		HĐTV --Giám đốc				
3	Dương Văn Hai	Thành viên HĐTV – Phó Giám đốc	25	01	Nghi phép	96,15%
4	Trần Văn Tăng	Kiểm soát viên	18	0		100%
4	Trần Thị Thu Thảo	Kiểm soát viên	8	0		100%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên đối với Giám đốc, gồm:

- Ban hành quy định các công việc thường xuyên của Giám đốc;
- Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng thành viên
- Thông qua và phê duyệt các Tờ trình, Báo cáo của Giám đốc;
- Thông qua hoạt động kiểm soát của Kiểm soát viên Công ty;
- Tham dự các cuộc họp giao ban của Ban Giám đốc;

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên:

BIỂU SỐ 4

THÔNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
(Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐTV	20/01/2016	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 01/2016
2	02/NQ-HĐTV	27/01/2016	NQ thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2015
3	03/NQ-HĐTV	27/01/2016	NQ thông qua Báo cáo tài chính năm 2015
4	04/NQ-HĐTV	27/01/2016	NQ phê duyệt mức trích, mức phân bổ quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi của Công ty và quỹ thưởng của viên chức quản lý Công ty năm 2015
5	05/NQ-HĐTV	27/01/2016	NQ thông qua Kế hoạch sử dụng lao động năm 2016
6	06/NQ-HĐTV	19/02/2016	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 02/2016
7	07/NQ-HĐTV	07/3/2016	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 3/2016
8	08/NQ-HĐTV	30/3/2016	NQ thông qua quỹ lương kế hoạch 2016 của người lao động và viên chức quản lý Công ty
9	09/NQ-HĐTV	30/3/2016	NQ thông qua các nội dung công bố thông tin quý I năm 2016
10	10/NQ-HĐTV	30/3/2016	NQ thông qua phương án thoái vốn đầu tư tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín
11	11/NQ-HĐTV	05/4/2016	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 4/2016
12	12/NQ-HĐTV	05/5/2016	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 5/2016
13	13/NQ-HĐTV	05/5/2016	NQ phê duyệt hệ thống thang lương, bảng lương, phụ

			cấp lương và phương án chuyển xếp lương đối với người lao động Công ty
14	14/NQ-HĐTV	06/6/2016	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 6/2015
15	15/NQ-HĐTV	07/6/2016	NQ về chủ trương đối với phương án kinh doanh tại mặt bằng 93 Võ Thị Sáu
16	16/NQ-HĐTV	05/7/2016	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 7/2016
17	17/NQ-HĐTV	19/7/2016	NQ thông qua Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2016
18	18/NQ-HĐTV	19/7/2016	NQ thông qua quỹ lương kế hoạch 2016 của người lao động (điều chỉnh)
19	19/NQ-HĐTV	27/7/2016	NQ thông qua Kế hoạch tài chính năm 2017
20	20/NQ-HĐTV	05/8/2016	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 8/2016
21	21/NQ-HĐTV	07/9/2016	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 9/2016
22	22/NQ-HĐTV	07/9/2016	NQ về chủ trương kinh doanh xăng dầu tại mặt bằng 93 Võ Thị Sáu
23	23/NQ-HĐTV	07/9/2016	NQ về Tổ chức thực hiện NQ số 24-NQ/ĐU ngày 12/8/2016 của Đảng ủy về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, ổn định đời sống người lao động
24	24/NQ-HĐTV	23/9/2016	NQ về phê duyệt nhân sự lãnh đạo của Trung tâm Tư vấn Thiết kế Xây dựng và Dịch vụ nhà đất
25	25/NQ-HĐTV	07/10/2016	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 10/2016
26	26/NQ-HĐTV	08/11/2016	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 11/2016
27	27/NQ-HĐTV	08/11/2016	NQ thông qua quỹ tiền lương kế hoạch 2016 (điều chỉnh)
28	28/NQ-HĐTV	08/11/2016	NQ phê duyệt hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương và phương án chuyển xếp lương đối với người lao động Công ty (điều chỉnh)
29	29/NQ-HĐTV	08/12/2016	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 12/2016
30	30/NQ-HĐTV	21/12/2016	NQ thông qua dự thảo nội dung các Quy chế, quy định của Công ty
31	01/QĐ-HĐTV	14/01/2016	QĐ v/v bổ nhiệm cán bộ (bổ nhiệm lại ông Dương Văn Hai giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty)
32	02/QĐ-HĐTV	14/01/2016	QĐ v/v bổ nhiệm cán bộ (bổ nhiệm lại ông Nguyễn Trường Phi giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty)
33	03/QĐ-HĐTV	14/01/2016	QĐ v/v kéo dài thời hạn giữ chức vụ đối với ông Nguyễn Đức Vinh - Phó Giám đốc Công ty)

34	04/QĐ-HĐTV	27/01/2016	QĐ ban hành Quy chế quản lý, sử dụng, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi của Công ty
35	05/QĐ-HĐTV	05/4/2016	QĐ ban hành các công văn thường xuyên của HĐTV và Giám đốc Công ty
36	06/QĐ-HĐTV	13/5/2016	QĐ ban hành Quy tắc ứng xử văn hóa Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận 3

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát

Kiểm soát viên Công ty tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ của Hội đồng thành viên, các cuộc họp giao ban của Ban giám đốc, kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của công ty. Trong năm đã thực hiện :

- Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Hội đồng thành viên, Giám đốc công ty trong việc tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý điều hành công việc kinh doanh tại Công ty như: Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị hạch toán phụ thuộc; Việc triển khai thực hiện Điều lệ của Công ty; Việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm của công ty; Việc bảo tồn và phát triển vốn của công ty; Việc thực hiện các dự án đầu tư, hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác của công ty; Việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của công ty theo quy định của pháp luật; Việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng trong công ty;

- Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo giám sát tài chính, báo cáo công khai thông tin tài chính, báo cáo đánh giá hiệu quả xếp loại doanh nghiệp và các báo cáo khác của Công ty trình chủ sở hữu phê duyệt.

- Lập báo cáo hàng tháng về tăng cường quản lý doanh nghiệp nhà nước theo Công văn 4834/UBND-CNN ngày 13 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Giám sát quản lý nợ theo Quy chế quản lý nợ.

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên:

BIỂU SỐ 5

THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	17/KSV-DVCI	11/01/2016	Báo cáo hoạt động KSV tháng 12/2015 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 12/2015
2	01/KSV-DVCI	14/01/2016	Chương trình công tác năm 2016 của KSV
3	02/KSV-DVCI	14/01/2016	Báo cáo tình hình và nội dung hoạt động của KSV năm 2015
4	03/KSV-DVCI	15/02/2016	Báo cáo hoạt động KSV tháng 01/2016 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 01/2016

5	04/KSV-DVCI	15/02/2016	Báo cáo giám sát tài chính của Công ty năm 2015
6	05/KSV-DVCI	07/3/2016	Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương thực hiện của người lao động, quỹ tiền lương thù lao thực hiện của viên chức quản lý năm 2015
7	06/KSV-DVCI	10/3/2016	Báo cáo hoạt động KSV tháng 02/2016 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 02/2016
8	07/KSV-DVCI	22/3/2016	Báo cáo xếp loại doanh nghiệp và báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của viên chức quản lý năm 2015
9	08/KSV-DVCI	14/4/2016	Báo cáo hoạt động KSV tháng 3/2016 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 3/2016
10	09/KSV-DVCI	10/5/2016	Báo cáo hoạt động KSV tháng 4/2016 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 4/2016
11	10/KSV-DVCI	10/6/2016	Báo cáo hoạt động KSV tháng 5/2016 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 5/2016
12	11/KSV-DVCI	30/6/2016	Báo cáo kết quả thực hiện của Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận 3 đối với ý kiến đóng góp đề xuất của Kiểm soát viên
13	12/KSV-DVCI	10/7/2016	Báo cáo hoạt động KSV tháng 6/2016 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 6/2016
14	13/KSV-DVCI	11/8/2016	Báo cáo hoạt động KSV tháng 7/2016 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 7/2016
15	14/KSV-DVCI	12/9/2016	Báo cáo hoạt động KSV tháng 8/2016 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 8/2016
16	15/KSV-DVCI	10/10/2016	Báo cáo hoạt động KSV tháng 9/2016 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 9/2016
17	16/KSV-DVCI	10/11/2016	Báo cáo hoạt động KSV tháng 10/2016 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 10/2016
18	17/KSV-DVCI	18/11/2016	Báo cáo thẩm định quỹ lương thực hiện (điều chỉnh) của người lao động, quỹ lương, thù lao kế hoạch của người quản lý Công ty
19	18/KSV-DVCI	09/12/2016	Báo cáo hoạt động KSV tháng 11/2016 và ý kiến của

		KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 11/2016
--	--	--

V. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách các bên có liên quan của doanh nghiệp:

- Phòng Tài nguyên Môi trường Q3;
- UBND 14 phường - Quận 3;
- Cty TNHH MTV Môi trường Đô thị Thành phố;
- Ban Quản Lý đầu Tư XD Công Trình quận 3
- Ban Quản Lý đầu Tư XD Công Trình quận 6
- Ban Quản Lý đầu Tư XD Công Trình quận Tân Phú

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BIỂU SỐ 6

THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

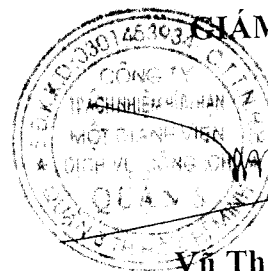
(Chi nêu tóm tắt các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Phòng Tài nguyên Môi trường Q3	Cung ứng các sản phẩm dịch vụ công ích năm 2015 trên địa bàn Quận 3	24.745.924.000
2	UBND 14 phường - Quận 3	Thu gom lau chùi TRCC 50 lít	638.561.497
3	UBND 14 phường - Quận 3	Thu gom xà bần , chất thải	317.122.650
4	UBND 14 phường - Quận 3	Nạo vét cống, hầm ga, hệ thống thoát nước	7.770.676.000
5	UBND 14 phường - Quận 3	Thay đan, thay cống súp, duy tu dặm vá hầm	2.248.838.385
6	Cty TNHH MTV Môi trường Đô thị Thành phố	Vận chuyển rác	17.068.393.784
7	Ban Quản Lý đầu Tư XD Công Trình quận 6	Xây dựng 9 phòng học trường trung học cơ sở Nguyễn Đức Cảnh Quận 6	167.857.000
8	Ban Quản lý Đầu tư XD CT quận Tân Phú	Trường Đặng Trần Côn	4.852.958.003
9	Ban Quản lý Đầu tư XD CT quận 3	Xây dựng trường Lê Lợi	2.573.529.000
10	Ban Quản lý Đầu tư XD CT quận 3	Xây dựng trường Mần non 10	123.476.000

11	Ban Quản lý Đầu tư XD CT quận 3	Xây dựng Trung tâm Tham vấn cộng đồng	171.156.000
----	------------------------------------	--	-------------

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Bộ KH-ĐT;
- UBND Q3;
- HĐTV; KSV Cty;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT- HC



GIÁM ĐỐC

Vũ Thị Tường Vy

BIỂU SỐ 1

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP – NĂM 2016

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
I. HĐTV	Trần Phước Dũng	1958	Chủ tịch HĐTV		Thành viên chuyên trách	Thạc sĩ Hành chính công		Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch Quận 3, Giám đốc Công ty	Chủ tịch HĐTV
II. GD	Vũ Thị Tường Vy	1973	Thành viên HĐTV – Giám đốc		Thành viên không chuyên trách	Thạc sĩ Hành chính		Trưởng phòng Kinh tế Quận 3,	Giám đốc
III. PGD	Dương Văn Hai	1962	Thành viên HĐTV – Phó Giám đốc		Thành viên không chuyên trách	Cử nhân Kinh tế		Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Giám đốc XN Dịch vụ Môi trường Đô thị thuộc Cty TNHH MTV DVCI Q3	Phó Giám đốc
III. PGD	Nguyễn Đắc Vinh	1957	Phó Giám đốc			Kiến trúc sư		Trưởng phòng Kế hoạch – Đầu tư, Trưởng phòng Kỹ thuật Cty TNHH MTV DVCI Q3	Phó Giám đốc
III. PGD	Nguyễn Trường Phi	1969	Phó Giám đốc			Cử nhân Luật		Phó Trưởng phòng Kế hoạch – Đầu tư, Giám đốc XN Quản lý nhà	Phó Giám đốc
IV. Kế toán trưởng	Nguyễn Thị Minh Phương	1965	Kế toán trưởng			Cử nhân Tài chính		Phó trưởng phòng Kế hoạch – Tài vụ	Kế toán trưởng – Trưởng phòng KH – Tài vụ